

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH
V/v đánh giá, xếp loại chất lượng
cán bộ, công chức, viên chức và
người lao động năm 2020

Lai Châu, ngày tháng năm 2020

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức hội cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 16-QĐ/TU, ngày 01/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, các tổ chức hội; UBND các huyện, thành phố thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động năm 2020 như sau:

I. NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Nguyên tắc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

Bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác; không nể nang, trù dập, thiên vị, hình thức; bảo đảm đúng thẩm quyền quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức. Bảo đảm thống nhất, đồng bộ, liên thông trong cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng phải căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ, thể hiện thông qua công việc, sản phẩm cụ thể; đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

Cán bộ, công chức, viên chức có thời gian công tác trong năm chưa đủ 06 tháng thì không thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng nhưng vẫn phải kiểm điểm thời gian công tác trong năm, trừ trường hợp nghỉ chế độ thai sản.

Cán bộ, công chức, viên chức nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng thì vẫn thực hiện đánh giá nhưng không xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Cán bộ, công chức, viên chức nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP được sử dụng làm cơ sở để liên thông trong đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

2. Tiêu chí về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

2.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý

Thực hiện theo Mục II, III Quy định số 16-QĐ/TU, ngày 01/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Điều 3, Chương I và Chương II Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về tiêu chí đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý. Đối với tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thực hiện theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2. Đối với công chức

Thực hiện theo quy định tại Mục 2, Chương II Nghị định số 90/2020/NĐ-CP. Đối với tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thực hiện theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.3. Đối với viên chức

Thực hiện theo quy định tại Mục 3, Chương II Nghị định số 90/2020/NĐ-CP. Đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập được xác định là công chức bổ nhiệm trước ngày 01/7/2020 áp dụng theo tiêu chí đánh giá, xếp loại của công chức. Đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập được bổ nhiệm sau ngày 01/7/2020 áp dụng tiêu chí đánh giá, xếp loại của viên chức.

Đối với tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thực hiện theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.4. Đối với người lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP

- Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước vận dụng tiêu chí đánh giá, xếp loại công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Lao động hợp đồng theo theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập vận dụng tiêu chí đánh giá, xếp loại viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

2.5. Người làm việc tại các tổ chức hội

Vận dụng tiêu chí đánh giá, xếp loại công chức. Đối với tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thực hiện theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

II. THẨM QUYỀN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THỜI ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

1.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý

Thực hiện theo Quy định số 10-QĐi/TU ngày 20/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 16-QĐ/TU, ngày 01/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và Kế hoạch của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh.

1.2. Đối với công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

- Đối với công chức: Theo khoản 2 Điều 16 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP.

- Đối với viên chức: Theo khoản 3 Điều 16 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP. Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc các Sở đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2020 đối với viên chức lãnh đạo, quản lý do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm.

1.3. Đối với lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ

- Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước do người

đứng đầu cơ quan trực tiếp sử dụng lao động đánh giá, xếp loại chất lượng; vận dụng theo thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức.

- Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực tiếp sử dụng lao động đánh giá, xếp loại chất lượng; vận dụng theo thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức.

1.4. Đối với người làm việc tại các tổ chức hội

Áp dụng thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng theo các quy định đối với công chức.

2. Trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

2.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý

Thực hiện theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 16-QĐ/TU, ngày 01/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và Kế hoạch của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh và Điều 17, 18, 19 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP.

2.2. Đối với công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

Theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và Điều 17, 18, 19 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP.

2.3. Đối với lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ

- Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước: Vận dụng theo trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức.

- Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập: Vận dụng theo trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức.

2.4. Đối với người làm việc tại các tổ chức hội

Áp dụng theo trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức.

III. THỜI ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo từng năm công tác.

Đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyển công tác thì cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải kết hợp với ý kiến nhận xét của cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ, trừ trường hợp không còn cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ.

2. Thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức được tiến hành trước ngày 12/12/2020, trước khi thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên và tổng kết công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và một số lĩnh vực khác có thời điểm kết thúc năm công tác trước tháng 12 hàng năm thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức (trường hợp đã hoàn tất việc đánh giá, xếp loại chất lượng năm học 2019 - 2020 thì các đơn vị gửi báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định).

3. Tại thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng, trường hợp vắng mặt có lý do chính đáng hoặc nghỉ ốm, nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm làm báo cáo tự đánh giá, nhận mức xếp loại kết quả công tác theo chức trách, nhiệm vụ được giao, gửi cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác để thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 20 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP và đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị, tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị thống nhất với cấp ủy cùng cấp về việc kết hợp tổ chức cuộc họp đánh giá, xếp loại trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các tổ chức hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp

loại chất lượng theo quy chế của cơ quan, đơn vị và các quy định của Trung ương, của tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị hoàn tất việc đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị trước ngày 12/12/2020.

Hồ sơ đánh giá cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý (theo kế hoạch của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh).

3. Báo cáo kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gửi về Sở Nội vụ trước ngày 05 tháng 02 hàng năm (*theo phụ lục kèm theo*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nội vụ.

4. Các văn bản hướng dẫn đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trước đây trái với nội dung trên đều bãi bỏ.

5. Căn cứ điều kiện cụ thể của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xây dựng các tiêu chí chi tiết để đánh giá và xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Căn cứ nội dung Công văn, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các tổ chức hội; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TH4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Dũng